

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/CT-UBND

Tuy Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2010

CHỈ THỊ
Về tăng cường công tác thu hồi nợ tồn đọng trong các hợp tác xã

Sau hơn 08 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Các hợp tác xã trong tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, hoạt động được đổi mới, gắn bó hơn với lợi ích xã viên và cơ bản theo đúng nguyên tắc quy định của Luật Hợp tác xã. Một số hợp tác xã đã thực hiện tốt công tác thu hồi các khoản nợ tồn đọng để bổ sung nguồn vốn phục vụ sản xuất - kinh doanh, khắc phục được tình trạng thua lỗ và bước đầu có lãi, tạo điều kiện chuyển sang kinh doanh tổng hợp, dịch vụ, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp khác, hoạt động sản xuất - kinh doanh ngày càng mang lại hiệu quả thiết thực, khẳng định được vị trí, vai trò của mình trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Tuy nhiên, phần lớn các hợp tác xã (nhất là các hợp tác xã ngành nông nghiệp) sau chuyển đổi hoặc thành lập mới đang gặp nhiều khó khăn trong sản xuất - kinh doanh, chưa mở rộng được nhiều hoạt động để đáp ứng nhu cầu sản xuất, đời sống ngày càng tăng của hộ xã viên. Một trong những nguyên nhân của tình hình trên là do nguồn lực còn yếu, vốn quỹ của hợp tác xã bị xã viên và các tổ chức kinh tế khác chiếm dụng, nợ đọng dây dưa kéo dài ngày càng lớn, tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn, không đủ vốn phục vụ sản xuất - kinh doanh, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của hợp tác xã. Trong khi đó việc triển khai thu hồi nợ tồn đọng của các địa phương còn nhiều vướng mắc, lúng túng, thiếu tập trung, kiên quyết.

Để triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chương trình hành động số 13-CT/TU ngày 02 tháng 7 năm 2002 của Tỉnh ủy khóa XIII; Kết luận số 101/KL-TU ngày 30 tháng 7 năm 2007 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Tỉnh ủy khóa XIV về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, đảm bảo đến cuối năm 2010 hoàn thành việc xử lý các khoản nợ dây dưa, kéo dài, mất khả năng thanh toán, qua đó làm lành mạnh tình hình tài chính của Hợp tác xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Công tác thu hồi các khoản nợ tồn đọng trong các hợp tác xã (nhất là các hợp tác xã ngành nông nghiệp), trước hết là trách nhiệm của cán bộ, xã viên hợp tác xã; của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn sở tại; là trách nhiệm chỉ đạo thực hiện của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành lập Ban chỉ đạo thu hồi và xử lý nợ tồn đọng trong các hợp tác xã, do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch làm Trưởng ban, Trưởng hoặc Phó phòng Tài chính - Kế hoạch làm Phó ban; các thành viên khác gồm: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế), Phòng Tư pháp, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Thanh tra, mời thêm Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh tham gia. Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có hợp tác xã còn nợ tồn đọng, phải thành lập Ban chỉ đạo thu hồi và xử lý nợ tồn đọng với thành phần phù hợp. Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch của mình phù hợp với kế hoạch của huyện, thị xã, thành phố và thông qua cấp ủy đóng góp ý kiến để triển khai thực hiện.

4. Các hợp tác xã có nợ tồn đọng đều phải thành lập Ban thu hồi và xử lý nợ tồn đọng, do Chủ nhiệm làm Trưởng ban, các thành viên khác gồm: Kiểm soát, Kế toán, đại diện xã viên hợp tác xã, mời lãnh đạo các thôn, khu phố trên địa bàn tham gia. Ban thu hồi và xử lý nợ tồn đọng của hợp tác xã có trách nhiệm tổng hợp danh sách các hộ xã viên và các tổ chức kinh tế khác nợ hợp tác xã, trong đó phân loại các khoản nợ, đối tượng nợ, nguồn gốc nợ, số tiền và sản phẩm nợ quy đổi thành tiền có xác nhận giữa chủ nợ, con nợ và chứng thực của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Công khai các khoản nợ và danh sách các hộ còn nợ tại trụ sở hợp tác xã trước khi triển khai thực hiện để xã viên có điều kiện so sánh, đối chiếu.

5. Việc xử lý các khoản nợ tồn đọng thực hiện theo hướng:

a) Xóa nợ đối với các khoản nợ của các chủ nợ đã chết, mất tích (đã được Tòa án tuyên bố theo quy định của pháp luật) nhưng không có người thừa kế.

b) Trình Đại hội xã viên thảo luận, xem xét và quyết định việc khoan nợ, giãn nợ hoặc xóa nợ đối với các khoản nợ của các gia đình thuộc diện chính sách; gia đình thuộc diện nghèo đã được cấp mã số; những người rời bỏ hợp tác xã đến nơi khác làm ăn, sinh sống, không còn là xã viên và hộ khẩu thường trú tại xã, phường, thị trấn; những gia đình xã viên quá khó khăn không có khả năng trả nợ, nhất là các gia đình bị thiệt hại về người và nhà ở chính trong đợt bão, lụt vừa qua. Các khoản nợ tồn đọng phát sinh trước khi chuyển đổi (năm 1996) do cơ chế tập trung quan liêu bao

cấp để lại không còn phù hợp với quy định của Luật Hợp tác xã và các khoản nợ của những người mất tích nhưng chưa được Tòa án tuyên bố theo quy định của pháp luật.

c) Những hộ có số tiền nợ hợp tác xã lớn, hiện có điều kiện và khả năng trả nợ, đã được hợp tác xã đến vận động trả nợ nhiều lần, nhưng vẫn cố tình dây dưa, chây lì không chịu trả các khoản nợ cho hợp tác xã thì cương quyết làm đầy đủ hồ sơ, trình tự thủ tục khởi kiện ra Tòa án để xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Các hợp tác xã có xã viên nợ tồn đọng, tùy theo điều kiện của mình để xác định thời gian thu nợ tồn đọng thuận lợi nhất (tránh lúc giáp hạt, mùa mưa, bão, thiên tai, ngày lễ, tết và các thời gian nhạy cảm khác...) để triển khai thực hiện:

- Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác ngoài hợp tác xã; cán bộ, đảng viên của hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, lãnh đạo các thôn, khu phố nằm trên địa bàn nếu còn nợ hợp tác xã thì phải gương mẫu trả nợ cho hợp tác xã.

- Trong quá trình triển khai thu hồi và xử lý nợ tồn đọng phải thường xuyên thông báo công khai về những hộ đã thực hiện tốt việc trả nợ và những hộ chưa trả các khoản nợ cho hợp tác xã. Sau khi hoàn thành từng đợt việc thu hồi và xử lý nợ tồn đọng phải tiến hành sơ, tổng kết để rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân triển khai thực hiện tốt việc thu hồi và xử lý nợ tồn đọng, những hộ đã gương mẫu trả các khoản nợ cho hợp tác xã trong thời gian nhanh nhất.

7. Những cơ quan, đơn vị đang nợ hợp tác xã phải có trách nhiệm trả nợ cho hợp tác xã. Hợp tác xã lập danh sách gửi đến cơ quan, đơn vị có cán bộ nợ hợp tác xã để cơ quan, đơn vị vận động cán bộ đó gương mẫu hoàn thành việc trả nợ trong thời gian sớm nhất, sau khi vận động nếu cán bộ đó vẫn không hoàn trả đầy đủ các khoản nợ cho hợp tác xã thì xem xét phân loại tư cách.

8. Công tác thu hồi nợ tồn đọng trong các hợp tác xã là một công việc rất khó khăn, phức tạp, do đó các địa phương phải tổ chức tốt việc tuyên truyền cho xã viên về Luật và Điều lệ Hợp tác xã; trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của hợp tác xã đối với xã viên; nghĩa vụ, quyền lợi của xã viên đối với hợp tác xã, trên cơ sở đó để mỗi xã viên có nhận thức đầy đủ hơn về việc chiếm dụng vốn là vi phạm điều lệ và sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động sản xuất - kinh doanh của hợp tác xã.

9. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên báo cáo kết quả thu hồi và xử lý nợ tồn đọng cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Giao Sở Tài chính phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo dõi,

đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung trên, kịp thời tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hà